

Số:05/2024/QĐST-VDS

Lạng Giang, ngày 29 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

“V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

- *Thư ký phiên họp:* Bà Ngô Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 07/2024/TLST-VDS ngày 01/11/2024 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2024/QĐST-VDS ngày 20 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Nguyễn Thị S năm 1976 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bà Nguyễn Thị S1 yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang tuyên bố chị Lưu Thị B ngày 14/5/1999; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang là người mất năng lực hành vi dân sự.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lưu Thanh L năm 1974 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

**Theo đơn yêu cầu, quá trình tham gia tố tụng, người yêu cầu bà Nguyễn Thị S1 trình bày:* Chị Lưu Thị B ngày 14/5/1999, nơi cư trú tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang là con đẻ của bà Nguyễn Thị S1 và ông Lưu Thanh L1. Từ khi chị Lưu Thị B1 S1ra sức khỏe đã yếu, nuôi dưỡng khó khăn. Chị B2 nhận thức được, không làm chủ được hành vi, không tự chủ được trong sinh hoạt. Tất cả các hoạt động của chị B3 phải có người khác phụ giúp. Bà và gia đình đã đưa chị B4 khám ở nhiều bệnh viện và đều được chuẩn đoán, kết luận

chị Lưu Thị B5 bệnh Down bẩm sinh không chữa trị được. Từ khi sinh ra đến nay, chị B sống cùng vợ chồng bà tại thôn T, xã H được hưởng chế độ trợ cấp người tàn tật nặng. Chồng bà là ông Lưu Thanh L2 được hưởng chế độ trợ cấp vì gia đình có người bị tàn tật nặng, không thể tự phục vụ bản thân do Ủy ban nhân dân xã H trợ cấp tiền hàng tháng. Tiền sử gia đình bà không có ai bị mắc bệnh tâm thần. Để giải quyết các giao dịch dân sự, bà Nguyễn Thị Sđề N Tòa án tuyên bố chị Lưu Thị B5 mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 28/10/2024, bà Nguyễn Thị S1 có đơn đề nghị Tòa án trung cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị Lưu Thị B6. Ngày 01/11/2024, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã ban hành Quyết định trung cầu giám định số 07/2024/QĐ-TCGD, trung cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc với nội dung “Giám định sức khỏe tâm thần của chị Lưu Thị B ngày 14/5/1999; Chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang để xác định năng lực hành vi dân sự, giải quyết việc dân sự”.

Ngày 18/11/2024, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang nhận được Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 70/KLGD ngày 08/11/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận với nội dung: “1. Lưu Thị B năm 1999, trú tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang bị bệnh: Chậm phát triển Tâm thần mức độ nặng/ Down. 2. Hiện tại: Lưu Thị B7 năng lực hành vi dân sự.”

Tại phiên họp hôm nay, bà Nguyễn Thị S1 trình bày vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lưu Thị B6 mất năng lực hành vi dân sự.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lưu Thanh L3 bày:* Ông hoàn toàn nhất trí với ý kiến của bà Nguyễn Thị S2 trình bày và không bổ sung gì thêm, thống nhất quan điểm đề nghị Tòa án tuyên bố chị Lưu Thị B7 năng lực hành vi dân sự.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:*

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 2 Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quy ết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị S1

Tuyên bố chị Lưu Thị B ngày 14 tháng 5 năm 1999. Số định danh cá nhân: 024199013462. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang bị mất năng lực hành vi dân sự.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về tiền lệ phí Tòa án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang nhận định như sau:

[1] Về quyền yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị S1 là mẹ đẻ của chị Lưu Thị B6. Bà Nguyễn Thị S1 có quyền yêu cầu tuyên bố chị Lưu Thị B6 mất năng lực hành vi dân sự để gia đình có điều kiện thực hiện các giao dịch dân sự theo quy định tại Điều 376 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Chị Lưu Thị B6- Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự có hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang thụ lý, giải quyết việc dân sự trên là đúng quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị S1 về việc tuyên bố chị Lưu Thị B6 bị mất năng lực hành vi dân sự thì thấy:

Từ khi sinh ra chị Lưu Thị B6 sức khỏe yếu, nuôi dưỡng khó khăn, không nhận thức được, không làm chủ được hành vi, không tự chủ được sinh hoạt. Tất cả các hoạt động của chị B3 phải có người khác phụ giúp. Chị B đã được gia đình cho đi khám ở nhiều bệnh viện và các bệnh viện đều chuẩn đoán, kết luận chị B5 bệnh Down bẩm sinh không chữa trị được. Hiện nay chị B sinh sống cùng bố, mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị S3 ông Lưu Thanh L1 ở xã H Từ năm 2007 cho đến nay chị B8 hưởng chế độ trợ cấp người tàn tật nặng, ông Lưu Thanh L2 được hưởng chế độ trợ cấp vì gia đình có người bị tàn tật nặng, không thể tự phục vụ bản thân do UBND xã H trợ cấp hàng tháng.

Tại khoản 2 Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về mất năng lực hành vi dân sự: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”*

Căn cứ Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 70/KLGD ngày 08/11/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc với nội dung kết luận: *“1. Lưu Thị B năm 1999, trú tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang bị bệnh:*

Chậm phát triển Tâm thần mức độ nặng/ Down. 2. Hiện tại: Lưu Thị B7 năng lực hành vi dân sự.”

Do vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị S1 về việc tuyên bố chị Lưu Thị B6 mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự, cần được chấp nhận.

[4] Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị S4 chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 149, Điều 150 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 371, Điều 372, của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về ý kiến đề nghị của đại diện VKS tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án, do vậy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 2 Điều 376, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị S1 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Tuyên bố chị Lưu Thị B ngày 14 tháng 5 năm 1999. Số định danh cá nhân: 024199013462. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Buộc bà Nguyễn Thị S4 chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003420 ngày 01/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Xác nhận bà Nguyễn Thị S2 nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Quỳnh Hoa